

Số: **2488**/QĐ-BNN-TT

Hà Nội, ngày **21** tháng **10** năm **2011**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Bằng bảo hộ giống cây trồng mới

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 06 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 88/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Bằng bảo hộ giống cây trồng mới đối với 04 giống cây trồng (danh sách kèm theo).

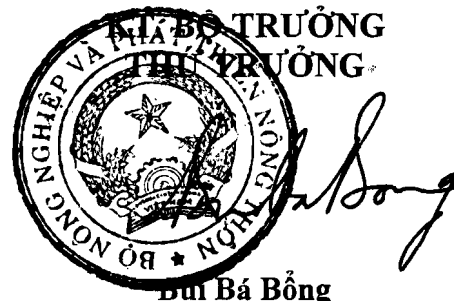
Điều 2. Chủ Bằng bảo hộ và tác giả giống cây trồng được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 185, 191 Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 và khoản 22, 23 và 24 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 30 ngày, kể từ ngày đăng trên tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ sở hữu Bằng bảo hộ và tác giả giống cây trồng mới có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (báo cáo);
- Vụ pháp chế;
- Vụ Khoa học Công nghệ và MT;
- Thanh tra Bộ;
- Tạp chí NN & PTNT;
- Lưu VT, TT và VPBH.



Đinh Bá Bồng

DANH SÁCH GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI ĐƯỢC CẤP BẰNG BẢO HỘ
(Kèm theo Quyết định số: **2488/QĐ-BNN-TT**, ngày **21 tháng 10** năm 2011
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

1. Nhi ưu 986

- Số đơn: 2009_11;
- Loài cây trồng: lúa;
- Chủ Bằng bảo hộ giống cây trồng: **Tiêu Danh Nghênh và Công ty TNHH GCT Minh Phong – Phúc Kiên – Trung Quốc;**
- Tác giả giống cây trồng: **Tiêu Danh Nghênh và Lưu Văn Bính;**
- Tổ chức đại diện: **Công ty CP GCT Nghệ An và Công ty CP Nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng;**
- Thời hạn bảo hộ: **20 năm, tính từ ngày cấp Bằng.**

2. Nàng Xuân

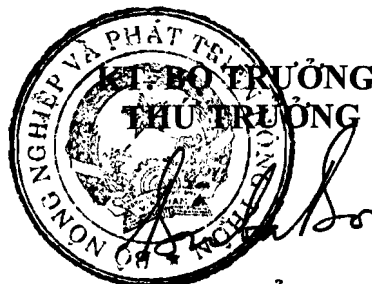
- Số đơn: 2009_31;
- Loài cây trồng: lúa;
- Chủ Bằng bảo hộ giống cây trồng: **Công ty cổ phần nông nghiệp Nhiệt đới;**
- Tác giả giống cây trồng: **Công ty cổ phần nông nghiệp Nhiệt đới;**
- Thời hạn bảo hộ: **20 năm, tính từ ngày cấp Bằng.**

3. Nếp Lang Liêu

- Số đơn: 2009_39;
- Loài cây trồng: lúa;
- Chủ Bằng bảo hộ giống cây trồng: **Công ty cổ phần nông nghiệp Nhiệt đới;**
- Tác giả giống cây trồng: **Công ty cổ phần nông nghiệp Nhiệt đới;**
- Thời hạn bảo hộ: **20 năm, tính từ ngày cấp Bằng.**

4. ĐT 34

- Số đơn: 2009_43;
- Loài cây trồng: lúa;
- Chủ Bằng bảo hộ giống cây trồng: **Công ty cổ phần tập đoàn Điện Biên;**
- Tác giả giống cây trồng: **Trần Thị Hồng (tác giả chính); Nguyễn Ngọc Tiến và Nguyễn Hải Yến (đồng tác giả);**
- Thời hạn bảo hộ: **20 năm, tính từ ngày cấp Bằng.**



Bùi Bá Bồng